

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 12/6/2023 - 16/6/2023

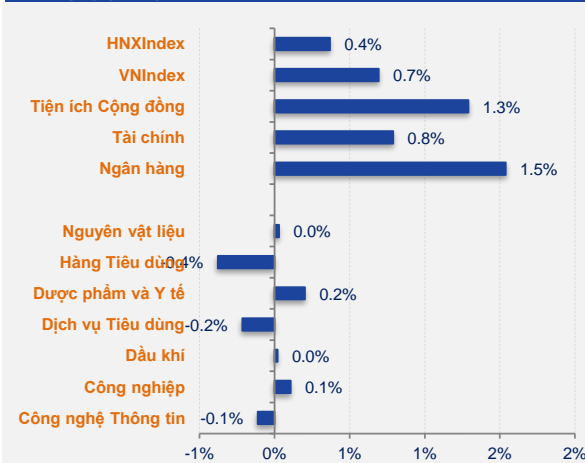
THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,115.22 ↑	0.7%	228.44 ↑	0.4%
KLGD (trCP)	4,477.66 ↓	-9.2%	644.32 ↓	-2.6%
GTGD (tỷ VND)	85,463.69 ↓	-6.5%	10,278.64 ↓	-0.9%
Tổng cung (trCP)	7,495.47 ↓	-28.4%	898.82 ↓	-3.9%
Tổng cầu (trCP)	7,158.76 ↓	-28.7%	803.23 ↓	-8.4%

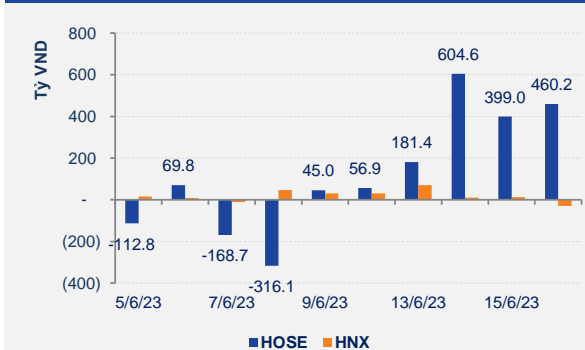
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	317.36 ↑	43.1%	9.70 ↑	67.3%
KL bán (trCP)	248.71 ↑	9.5%	5.00 ↑	36.3%
GT mua (tỷ VND)	8,619.60 ↑	35.0%	229.59 ↑	46.1%
GT bán (tỷ VND)	6,917.62 ↑	0.7%	135.04 ↑	105.0%

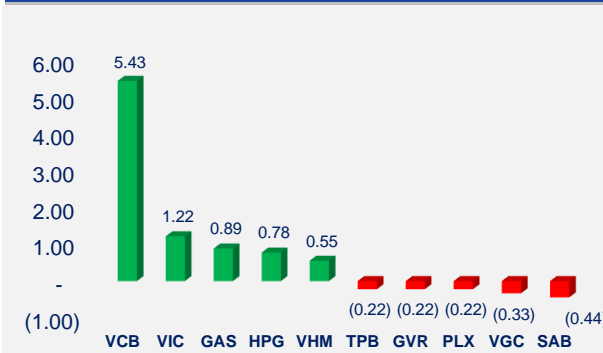
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Thị trường đã có tuần giao dịch rất nhiều thông tin, sự kiện quan trọng như: FED tạm dừng tăng lãi suất đi kèm với dự báo về 2 đợt tăng 0,25% vào thời điểm trước cuối năm; Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) tăng lãi suất 0,25% và phát tín hiệu sẽ tiếp tục nâng trong cuộc họp tháng 7; Đáo hạn phái sinh kỳ hạn tháng 06/2023 và tái cơ cấu danh mục một số quỹ ETF; NHNN tiếp tục giảm 0,5%/năm hàng loạt lãi suất điều hành lần thứ 4 liên tiếp và giảm 0,25% trần lãi suất tiền gửi kỳ hạn 1 đến 6 tháng, có hiệu lực kể từ ngày 19/6/2023.

VN-INDEX diễn biến khá tích cực khi tăng mạnh ở vùng giá 1.110 điểm trong 02 phiên đầu tuần, nhưng chịu áp lực bán điều chỉnh ở vùng giá 1.125 điểm - 1.130 điểm, tương đương vùng giá cao nhất tháng 01/2023 trong những phiên cuối tuần. Kết thúc tuần VN-INDEX duy trì tuần thứ 03 liên tiếp tăng điểm, tăng 0,7% so với tuần trước lên mức 1.115,22 điểm, thanh khoản duy trì trên mức trung bình.

Trong tuần thanh khoản trên HOSE đạt 85.458 tỉ đồng, giảm nhẹ 6,5%; khối lượng giao dịch giảm 9,2% so với tuần trước, thể hiện mức độ phân hóa cao hơn với áp lực bán điều chỉnh ở nhóm mã vốn hóa nhỏ, cải thiện ở nhóm vốn hóa lớn. Thanh khoản HNX giảm nhẹ ở với 10.279 đồng được giao dịch. Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng giao dịch, quay trở lại mua ròng mạnh trên HOSE với giá trị 1.701,98 tỉ đồng, tập trung ở nhóm cổ phiếu thép; dịch vụ tài chính, chứng khoán, mua ròng trên HNX với giá trị 94,55 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí có diễn biến tích cực nổi bật trong tuần khi nhiều mã tăng giá tốt với thanh khoản gia tăng, vượt vùng giá cao tuần trước như PVG (+12,22%), PVS (+5,88%), PVB (+5,83%), ASP (+5,77%), PGC (+2,22%)..

Trong khi đó nhóm ngân hàng phân hóa hơn, nhiều mã vẫn tích cực vượt vùng giá đỉnh cũ tuần trước như VCB (+4,48%), SHB (+3,70%), STB (+3,20%)... ,nhiều mã chịu áp lực điều chỉnh với PGB (-6,64%), VBB (-3,64%), NVB (-3,16%), LPB (-2,61%)...

Các cổ phiếu dịch vụ tài chính, chứng khoán có diễn biến khá tích cực khi thanh khoản thị trường vẫn duy trì ở mức cao và khi NHNN tiếp tục giảm hàng loạt lãi suất điều hành lần thứ 4 liên tiếp, nhiều mã vượt vùng giá tuần trước, thanh khoản gia tăng với PSI (+7,32%), VDS (+7,32%), SHS (+6,30%), SSI (+3,37%), MBS (+3,28%).. ngoài các mã chịu áp lực điều chỉnh như VIX (-2,68%), BSI (-1,38%)..

Nhóm cổ phiếu bất động sản đa số chịu áp lực bán, chốt lãi ngắn hạn mạnh như LGL (-10,10%), QCG (-7,55%), LDG (-5,84%), ITC (-5,38%), TDC (-4,76%)..., ngoài các mã vẫn tích cực như NLG (+2,45%), NDN (+2,13%), NVL (+2,05%), VHM (+0,90%)..

Trên thị trường phái sinh, thị trường chuyển kỳ hạn chính VN30F2307 và kết tuần ở mức 1.1026 điểm, chênh lệch -6.46 điểm so với VN30. Xu hướng ngắn hạn tích lũy chưa đồng thuận với VN30. Các kỳ hạn lớn hơn chênh lệch âm từ -8,96 điểm đến -23,06 điểm so với VN30 cho thấy các trader vẫn đang lạc quan với VN30, gia tăng vị thế mua cơ sở ở VN30 và gia tăng phòng ngừa rủi ro giảm điểm của VN30 ở khung thời gian lớn hơn trên thị trường phái sinh.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 12/6/2023 - 16/6/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Thị trường tăng điểm tuần thứ 3 liên tiếp và tiếp tục vận động trong kênh hồi phục mạnh mẽ hơn 2 tháng qua, sau giai đoạn hồi phục liên tiếp hiện tại VnIndex đã tiệm cận ngưỡng kháng cự đầu tiên quanh 1.120 điểm và tiếp tục hình thành nền tảng tích lũy nhỏ. Diễn biến rung lắc tại các ngưỡng kháng cự là việc thường xảy ra điển hình như trong phiên cuối tuần khi VN-Index có thời điểm đã tăng vượt ngưỡng khá mạnh nhưng lực cung về cuối phiên đã làm VnIndex đóng cửa giảm nhẹ và vẫn chưa thể vượt qua vùng kháng cự. Tuy nhiên với việc thị trường đang hồi phục với những nền tích lũy chặt chẽ liên tiếp được tạo ra, chúng tôi kỳ vọng VnIndex sẽ tiếp tục tăng điểm trong thời gian tới và trong ngắn hạn sẽ hướng tới vùng kháng cự quanh 1.150 điểm trước khi có các vận động trung hạn tiếp theo.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tuần này thị trường tiếp tục đà tăng sau 2 tuần tăng liên tiếp trong đó có tuần bùng nổ, VnIndex chốt tuần tăng nhẹ 7,69 điểm (+ 0,69%) và chốt tuần 1.115,22 điểm, ở khu vực giá hiện tại VnIndex đang tiệm cận khu vực kháng cự 1.120 điểm – 1.125 điểm và có nhiều rung lắc, qua đó tiếp tục tạo ra nền tích lũy ngắn và điều này củng cố thêm sức mạnh của thị trường cho giai đoạn tới.

Việc thị trường duy trì sóng hồi với sức mạnh ổn định được thể hiện rõ qua từng đợt tăng điểm kèm theo điều chỉnh tích lũy lại đã được chúng tôi nhận định kèm khuyến nghị trong các bản tin thời gian qua. Trong ngắn hạn thị trường vẫn đang tích cực và hướng tới mục tiêu 1.150 điểm là khu vực đỉnh các sóng cũ. Trong trung hạn thị trường đang vận động trong khu vực tích lũy rộng với ngưỡng hỗ trợ quanh khu vực 1.000 điểm - 1.050 điểm và vùng kháng cự là quanh 1.150 điểm.

Diễn biến vĩ mô gần đây có xu hướng tích cực dần lên khi lãi suất tại Mỹ đã ngừng tăng và lạm phát giảm, lãi suất điều hành trong nước cũng liên tục giảm đi kèm theo các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng, hỗ trợ các doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp và BĐS. Tuy nhiên dự báo về việc có thể có thêm những lần tăng lãi suất trong tương lai của FED, ECB có thể sẽ tiếp tục khiến cho kinh tế thế giới chưa thể sớm phục hồi trở lại và điều này có thể tác động tới kinh tế Việt Nam. Bên cạnh đó các giải pháp của Chính phủ cũng cần thêm thời gian để cho thấy tác dụng trên thực tế. Dù vậy nhìn chung thường thị trường chứng khoán thường sẽ có những phản ứng sớm nên chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ chuyển trạng thái sang vận động tích cực khi tâm lý của nhà đầu tư dần được cải thiện.

Thị trường trong ngắn hạn vẫn tiếp tục mở ra các cơ hội lướt sóng, nhà đầu tư theo trường phái ngắn hạn vẫn có thể tận dụng các phiên điều chỉnh của thị trường để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu. Nhà đầu tư trung và dài hạn sau khi đã cơ cấu được danh mục hợp lý như chúng tôi liên tục khuyến nghị thời gian qua có thể tiếp tục nắm giữ, trong trường hợp cần giải ngân thêm có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng, hướng giải ngân nên lựa chọn các cổ phiếu đầu ngành có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng ổn định đang vận động trong trạng thái tích lũy hiện nay.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 12/6/2023 - 16/6/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
PVD	23.85	22.5-23.8	26.5-27.5	22	507.4	7.1%	217.2%	Theo dõi chờ giải ngân
GVR	17.80	16-17	20.5-21	15	21.5	-15.5%	-47.9%	Theo dõi chờ giải ngân
HAH	42.50	38-39	48-49	37	4.1	0.4%	-40.5%	Theo dõi chờ giải ngân
HCM	26.85	25-26.6	30-31	23	17.7	-41.0%	-56.2%	Theo dõi chờ giải ngân
LCG	13.00	12.5-13.2	15-15.5	12	16.3	33.6%	-79.2%	Theo dõi chờ giải ngân
GMD	50.60	49.5-51.6	62-64	46	16.5	2.5%	-26.1%	Theo dõi chờ giải ngân
VSC	32.40	31-31.5	40-42	29	15.3	-1.3%	-68.0%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
09/03/2023	CSV	32.25	26.40	34-36	31	22.16%	Nắm giữ
30/03/2023	BVS	23.40	18.00	24-26	23	30.00%	Nắm giữ
31/03/2023	PTB	47.50	40.00	52-54	46	18.75%	Nắm giữ
28/04/2023	PVS	32.40	25.10	33-34	30.5	29.08%	Nắm giữ
09/05/2023	VOS	12.15	11.00	14.5-15.5	12	10.45%	Nắm giữ
11/05/2023	PVP	13.40	12.75	18-18.5	12.8	5.10%	Nắm giữ
19/05/2023	DPR	57.70	54.80	65-67	57	5.29%	Nắm giữ
06/06/2023	KBC	27.50	28.05	34-35	26	-1.96%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giảm lãi suất điều hành

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) quyết định điều chỉnh các mức lãi suất điều hành, có hiệu lực từ ngày 19/06/2023. Cụ thể: lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với TCTD giảm từ mức 5.5%/năm xuống 5%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng giữ nguyên ở mức 0.5%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng giảm từ mức 5.0%/năm xuống 4.75%/năm,...

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản có thể sẽ duy trì lãi suất cực thấp

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) dự kiến sẽ quyết định tiếp tục duy trì trạng thái lãi suất cực thấp tại cuộc họp chính sách ngày 15-16/6, do sự thiếu chắc chắn về triển vọng lạm phát, tăng trưởng tiền lương và các động thái chính sách tiền tệ ở nước ngoài.

Lạm phát ở châu Âu dai dẳng, ECB nâng lãi suất lên mức cao nhất 22 năm

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 15/6 tăng lãi suất 0,25 điểm phần trăm lên mức 3,5% và phát tín hiệu sẽ tiếp tục nâng trong cuộc họp tháng 7 kèm theo cảnh báo rằng sẽ mất nhiều thời gian để khống chế lạm phát.

Thêm một quỹ đầu tư nhắm tới thị trường chứng khoán Việt Nam

UOB Asset Management Malaysia (UOBAM Malaysia) đã thành lập quỹ chuyên đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam có tên là United Vietnam Equities Fund (UVEF). Quỹ UVEF hướng tới mục tiêu đầu tư tối thiểu 90% tổng giá trị tài sản ròng (NAV), và 10% còn lại là các tài sản thanh khoản cao, như công cụ thị trường tiền tệ và tiền gửi.

Cả nước có thêm 8 sân bay vào năm 2030

Theo quy hoạch hệ thống cảng hàng không toàn quốc vừa được Thủ tướng phê duyệt, đến năm 2030 cả nước có thêm 8 sân bay; năm 2050 thêm 3, nâng tổng số lên 33.

TIN DOANH NGHIỆP

HUT tiếp tục đầu tư 550 tỷ đồng vào Tasco Land

HĐQT CTCP Tasco (HNX: HUT) vừa thông qua việc tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Tasco Land từ 200 tỷ đồng lên 750 tỷ đồng, Tasco Land có định hướng tập trung quản lý và phát triển chuỗi khách sạn, khu nghỉ dưỡng 5 sao hàng đầu Việt Nam, nâng cao hiệu quả khai thác quỹ đất sẵn có của Công ty và các đơn vị trong hệ sinh thái.

Chủ tịch Bamboo Airways: Nhà đầu tư mới rót 8,000 tỷ, sẽ thành lập các công ty dịch vụ hàng không

Để làm rõ thông tin toàn bộ Thành viên HĐQT từ nhiệm, ông Nguyễn Ngọc Trọng - Chủ tịch HĐQT Bamboo Airways, cho biết phần lớn thành viên cũ sẽ ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ mới. Ông cho biết thêm, nhà đầu tư mới đã rót thêm gần 8,000 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ, tái cơ cấu nguồn vốn, chuyển đổi nợ thành vốn chủ sở hữu để cân bằng các khoản lỗ, đưa vốn điều lệ của hãng dương trở lại, đảm bảo điều kiện cho hãng tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Sơn Kim Retail gọi vốn 460 tỷ đồng

TP HCM Sơn Kim Retail và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) vừa ký kết hợp đồng đầu tư nhằm đầu tư mở rộng hệ thống cửa hàng GS25 tại Việt Nam. Nguồn vốn 460 tỷ đồng được sử dụng để phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH GS 25 Việt Nam (GS25 VN) thuộc hệ sinh thái Sơn Kim Retail, nhằm chuẩn bị cho sự phát triển của ngành bán lẻ tại thị trường Việt Nam trong những năm tới.

VSC sẽ phát hành hơn 133 triệu cp, tăng vốn lên trên 2.4 ngàn tỷ

HĐQT CTCP Container Việt Nam (Viconship, HOSE: VSC) vừa thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Theo đó, VSC triển khai chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1 (10 cp nhận về 1 cp mới), tương ứng phát hành tối đa hơn 12 triệu cp. Song song đó, VSC sẽ chào bán thêm gần 121.3 triệu cp cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ. Tổng số tiền dự kiến thu về xấp xỉ 1,213 tỷ đồng, VSC sẽ dùng 1,200 tỷ đồng đầu tư chi phối một doanh nghiệp trong lĩnh vực cảng biển có trụ sở tại TP Hải Phòng thông qua hoạt động chuyển nhượng vốn; còn lại gần 13 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động.

DHC bổ sung kế hoạch phát hành cổ phiếu

DHC bổ sung KH trình cổ đông thông qua chào bán cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 100:20 giá 25,000 đồng/cp. Ngoài ra Công ty xin ý kiến cổ đông phát hành tối đa 2 triệu cp theo chương trình ESOP (tỷ lệ 2.48%) với giá 25,000 đồng/cp. Năm 2023, Công ty đặt mục tiêu tổng doanh thu 3,240 tỷ đồng và lãi sau thuế 300 tỷ đồng, lần lượt giảm 18% và 21% so với thực hiện năm 2022. Tỷ lệ cổ tức 2022 dự kiến là 30%/vốn điều lệ bằng tiền



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	30,019,773	VPB	(11,004,325)
2	VND	23,840,900	VIX	(7,337,044)
3	HSG	13,379,471	VNM	(6,328,353)
4	SSI	12,983,730	TPB	(5,845,010)
5	EIB	8,649,000	CTG	(5,163,200)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	3,544,430	PVS	(776,500)
2	TNG	1,136,239	NVB	(375,459)
3	IDC	1,006,800	HUT	(369,800)
4	DTD	458,300	BVS	(201,400)
5	MBS	217,600	IVS	(191,200)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	14.60	14.90	↑ 2.05%	240,719,501
VND	18.95	19.40	↑ 2.37%	196,777,600
SHB	12.15	12.60	↑ 3.70%	160,875,200
HPG	22.90	23.45	↑ 2.40%	135,816,201
SSI	25.25	26.10	↑ 3.37%	115,882,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	12.70	13.50	↑ 6.30%	184,745,062
PVS	30.60	32.40	↑ 5.88%	44,398,389
CEO	26.00	25.10	↓ -3.46%	32,722,451
HUT	18.40	18.00	↓ -2.17%	27,756,666
AMV	5.10	5.00	↓ -1.96%	22,912,368

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVX	3.30	4.30	1.0	↑ 30.30%
PDN	82.61	94.70	12.1	↑ 14.64%
VSC	28.85	32.40	3.6	↑ 12.31%
EMC	9.40	10.35	0.9	↑ 10.11%
DTA	6.46	7.09	0.6	↑ 9.75%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SIC	25.90	34.30	8.4	↑ 32.43%
C69	7.00	9.00	2.0	↑ 28.57%
VTH	9.10	11.30	2.2	↑ 24.18%
IVS	8.30	10.10	1.8	↑ 21.69%
CTT	14.50	17.40	2.9	↑ 20.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

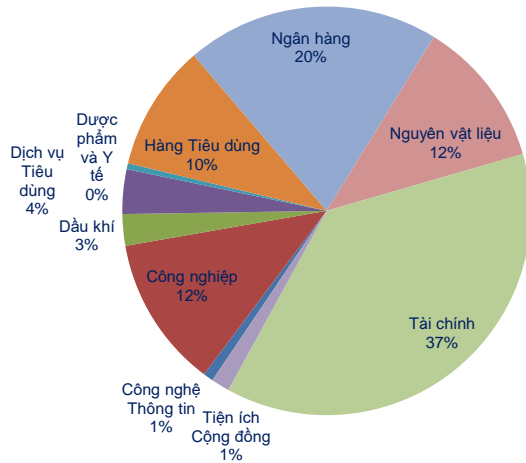
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVC	47.00	38.05	-9.0	↓ -19.04%
TDH	5.50	4.60	-0.9	↓ -16.36%
EVG	7.79	6.69	-1.1	↓ -14.12%
TCD	10.50	9.40	-1.1	↓ -10.48%
LGL	5.15	4.63	-0.5	↓ -10.10%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ARM	35.77	29.40	-6.4	↓ -17.81%
PEN	9.00	7.40	-1.6	↓ -17.78%
HCT	5.50	4.70	-0.8	↓ -14.55%
VLA	42.90	37.60	-5.3	↓ -12.35%
HKT	6.60	5.80	-0.8	↓ -12.12%

(*) Giá điều chỉnh



Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	240,719,501	1.8%	414	36.8	0.7
VND	196,777,600	4.1%	487	39.2	1.6
SHB	160,875,200	18.7%	2,610	4.8	0.8
HPG	135,816,201	0.7%	114	202.7	1.4
SSI	115,882,100	6.9%	1,035	24.8	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	184,745,062	2.1%	224	59.8	1.1
PVS	44,398,389	5.6%	1,498	22.0	1.2
CEO	32,722,451	7.5%	1,057	23.6	1.7
HUT	27,756,666	1.3%	146	125.4	1.6
AMV	22,912,368	2.7%	343	14.9	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVX	↑ 30.3%	0.4%	38	107.1	0.4
PDN	↑ 14.6%	28.9%	12,822	7.4	2.0
VSC	↑ 12.3%	8.1%	2,115	15.4	1.3
EMC	↑ 10.1%	0.2%	20	488.4	0.9
DTA	↑ 9.8%	2.9%	328	23.2	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SIC	↑ 32.4%	16.9%	3,704	9.3	1.7
C69	↑ 28.6%	3.2%	391	21.0	0.7
VTH	↑ 24.2%	3.2%	351	32.2	1.0
IVS	↑ 21.7%	2.6%	273	36.6	0.9
CTT	↑ 20.0%	17.4%	2,347	7.4	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	30,019,773	0.7%	114	202.7	1.4
VND	23,840,900	4.1%	487	39.2	1.6
HSG	13,379,471	-9.7%	-1,761	-	1.0
SSI	12,983,730	6.9%	1,035	24.8	1.7
EIB	8,649,000	14.8%	2,030	10.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	3,544,430	2.1%	224	59.8	1.1
TNG	1,136,239	17.8%	2,884	6.5	1.2
IDC	1,006,800	34.3%	6,675	6.4	2.3
DTD	458,300	22.9%	5,480	5.6	1.1
MBS	217,600	10.5%	1,241	15.1	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	489,815	23.2%	6,533	15.8	3.4
VHM	246,022	24.9%	8,269	6.8	1.5
BID	221,816	19.7%	3,972	11.0	2.0
VIC	204,046	5.1%	1,800	29.7	1.5
GAS	184,888	24.1%	7,689	12.6	2.9

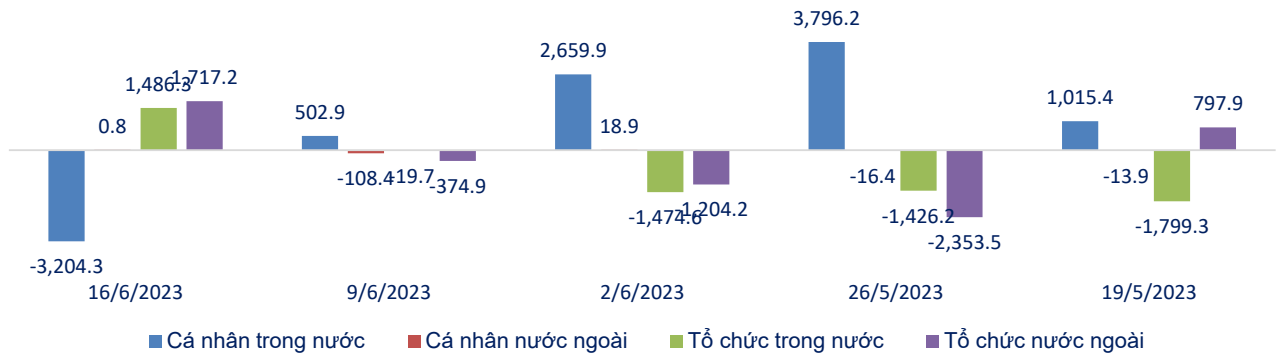
Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	15,773	5.6%	1,498	22.0	1.2
IDC	14,190	34.3%	6,675	6.4	2.3
THD	13,895	4.0%	672	59.0	2.3
KSF	12,000	4.9%	1,094	36.6	1.8
BAB	11,835	9.6%	1,140	12.5	1.1



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	440.81	23.5%	3,881	17.1	4.0
CII	305.35	1.1%	362	48.1	0.5
SSB	131.22	15.2%	1,923	16.4	2.4
CTG	123.64	15.9%	3,548	8.2	1.2
TIP	118.90	6.3%	1,624	13.6	0.9

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-934.83	0.7%	114	202.7	1.4
VND	-523.43	4.1%	487	39.2	1.6
SSI	-477.56	6.9%	1,035	24.8	1.7
VHM	-308.12	24.9%	8,269	6.8	1.5
MSN	-307.68	5.9%	1,537	50.2	3.0

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	10.86	2.2%	276	74.6	1.6
FUEVFNVD	9.21	N/A	N/A	N/A	N/A
TPB	8.86	20.3%	2,884	6.3	1.2
NVL	7.47	1.8%	414	36.8	0.7
HPG	6.25	0.7%	114	202.7	1.4

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	-30.14	6.8%	1,464	26.2	1.7
SSI	-18.80	6.9%	1,035	24.8	1.7
STB	-12.59	14.9%	3,006	9.2	1.3
MIG	-5.63	0.0%	-	-	1.5
CII	-2.93	1.1%	362	48.1	0.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	307.00	25.4%	3,742	5.8	1.3
HPG	235.53	0.7%	114	202.7	1.4
VPB	219.27	11.8%	1,796	11.0	1.3
VHM	144.52	24.9%	8,269	6.8	1.5
SSI	144.25	6.9%	1,035	24.8	1.7

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	-258.69	1.1%	362	48.1	0.5
FUEVFNVD	-190.30	N/A	N/A	N/A	N/A
SSB	-138.22	15.2%	1,923	16.4	2.4
TIP	-119.03	6.3%	1,624	13.6	0.9
KDH	-93.45	8.6%	1,405	21.8	1.9

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

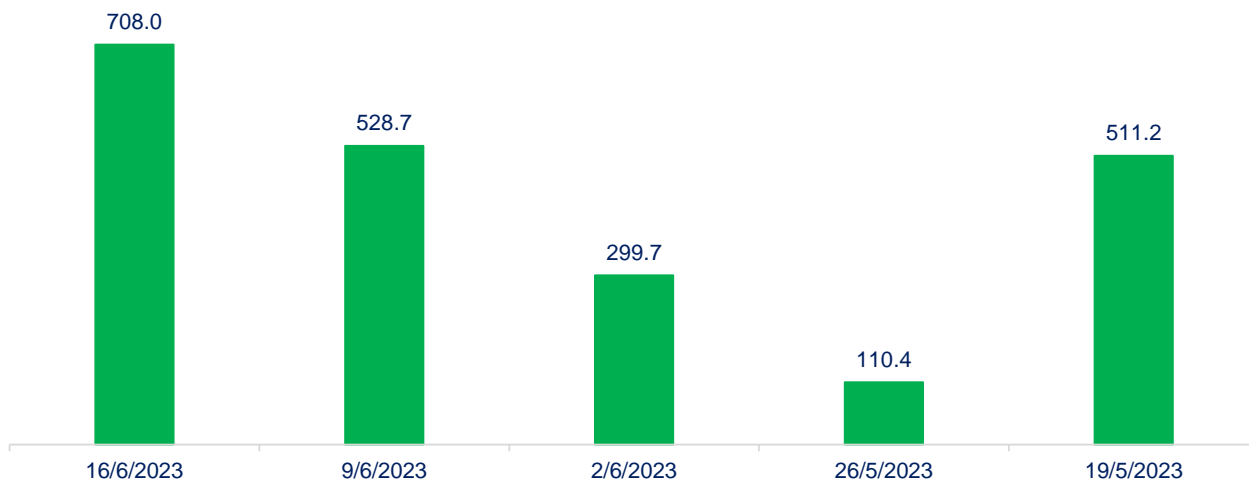
Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	693.04	0.7%	114	202.7	1.4
VND	463.91	4.1%	487	39.2	1.6
SSI	352.11	6.9%	1,035	24.8	1.7
HSG	225.45	-9.7%	(1,761)	-	1.0
STB	216.42	14.9%	3,006	9.2	1.3

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

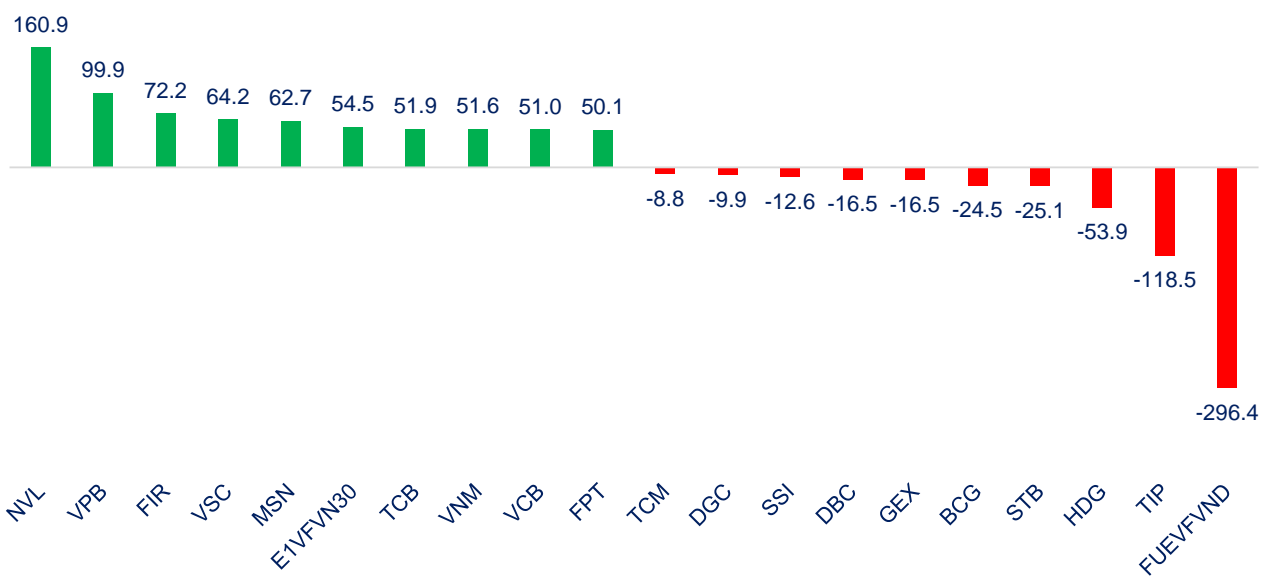
Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-429.53	23.5%	3,881	17.1	4.0
VPB	-222.13	11.8%	1,796	11.0	1.3
CTG	-145.87	15.9%	3,548	8.2	1.2
VRE	-124.77	10.2%	1,488	18.0	1.8
TPB	-115.62	20.3%	2,884	6.3	1.2



Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
11/4/2023	16/6/2023	26/4/2023	25/4/2023	NXT	Đại hội Đồng Cổ đông
14/3/2023	16/6/2023	27/3/2023	24/3/2023	VHG	Đại hội Đồng Cổ đông
20/4/2023	16/6/2023	16/5/2023	15/5/2023	GVR	Đại hội Đồng Cổ đông
28/4/2023	16/6/2023	15/5/2023	12/5/2023	SRA	Đại hội Đồng Cổ đông
18/5/2023	16/6/2023	26/5/2023	25/5/2023	SKG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/4/2023	16/6/2023	12/5/2023	11/5/2023	MPT	Đại hội Đồng Cổ đông
16/5/2023	16/6/2023	7/6/2023	6/6/2023	HEP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/5/2023	16/6/2023	26/5/2023	25/5/2023	ICF	Đại hội Đồng Cổ đông
11/5/2023	16/6/2023	24/5/2023	23/5/2023	CHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/5/2023	16/6/2023	16/5/2023	15/5/2023	HEJ	Đại hội Đồng Cổ đông
28/4/2023	16/6/2023	15/5/2023	12/5/2023	PXL	Đại hội Đồng Cổ đông
28/4/2023	16/6/2023	12/5/2023	11/5/2023	FBC	Đại hội Đồng Cổ đông
26/4/2023	16/6/2023	19/5/2023	18/5/2023	NSS	Đại hội Đồng Cổ đông
23/5/2023	16/6/2023	31/5/2023	30/5/2023	TMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/5/2023	16/6/2023	2/6/2023	1/6/2023	BUD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/5/2023	16/6/2023	2/6/2023	1/6/2023	VNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/6/2023	16/6/2023	7/6/2023	6/6/2023	SKV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/5/2023	16/6/2023	19/6/2023	16/6/2023	HDC	Phát hành cổ phiếu
7/4/2023	17/6/2023	25/4/2023	24/4/2023	VND	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2023	17/6/2023	18/5/2023	17/5/2023	YTC	Đại hội Đồng Cổ đông
21/3/2023	17/6/2023	30/3/2023	29/3/2023	CRC	Đại hội Đồng Cổ đông
27/4/2023	17/6/2023	10/5/2023	9/5/2023	TVB	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2023	17/6/2023	25/5/2023	24/5/2023	HNM	Đại hội Đồng Cổ đông
5/5/2023	17/6/2023	18/5/2023	17/5/2023	YBM	Đại hội Đồng Cổ đông
11/5/2023	18/6/2023	18/5/2023	17/5/2023	CFM	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2023	19/6/2023	23/3/2023	22/3/2023	MDA	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2023	19/6/2023	4/5/2023	28/4/2023	SRB	Đại hội Đồng Cổ đông
9/5/2023	19/6/2023	17/5/2023	16/5/2023	VC2	Đại hội Đồng Cổ đông
22/5/2023	19/6/2023	2/6/2023	1/6/2023	NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/5/2023	19/6/2023	1/6/2023	31/5/2023	SZL	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Bùi Mạnh Kiên
kien.bm@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
